**Phụ lục số 01**

**TRƯỞNG KTNB**

***Mẫu số 06/TTTD***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CÔNG TY**  **THÔNG TIN TÍN DỤNG**  Số: ……/……… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *……,* ngày *… tháng … năm …* |

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**

**(Quý..../Năm ...) hoặc (Năm...)**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng)

**I. Tình hình thực hiện hoạt động TTTD**

1) Danh sách các tổ chức cấp tín dụng cam kết cung cấp thông tin;

2) Danh sách chi tiết nguồn thu thập thông tin ngoài các tổ chức tín dụng cam kết;

3) Danh mục các chỉ tiêu chính về khách hàng vay, tần suất thu thập, cập nhật số liệu;

4) Phân loại và số lượng khách hàng vay theo từng nhóm khách hàng;

5) Số lượng sản phẩm cung cấp cho từng nhóm đối tượng sử dụng;

6) Tình hình vận hành thiết bị công nghệ, bảo đảm an toàn thông tin dữ liệu;

7) Nội dung khác (nếu có).

**II. Đề xuất, kiến nghị đối với Ngân hàng Nhà nước**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY**  **THÔNG TIN TÍN DỤNG**  *(ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Mẫu số 07/TTTD***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CÔNG TY**  **THÔNG TIN TÍN DỤNG**  Số: ……/……… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *……,* ngày *… tháng … năm …* |

**BÁO CÁO SỰ CỐ TIN HỌC/THAY ĐỔI THÔNG TIN**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng)

**I. Thông tin về sự cố tin học/ hoặc thay đổi thông tin**

1. Mô tả sự cố/hoặc nội dung thay đổi thông tin

- Mô tả sự cố về hư hỏng, trục trặc về phần mềm, phần cứng; hệ thống mạng bị tấn công... khiến hệ thống không còn đáng tin cậy, hoạt động bất bình thường.

- Nội dung thay đổi: đội ngũ quản lý; số lượng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cam kết cung cấp thông tin tín dụng; thỏa thuận về quy trình thu thập, xử lý, lưu giữ và cung cấp thông tin tín dụng giữa Công ty thông tin tín dụng với các tổ chức cấp tín dụng đã cam kết; cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin;

- Nội dung khác (nếu có).

2. Biện pháp xử lý:

**II. Đề xuất, kiến nghị đối với Ngân hàng Nhà nước**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY**  **THÔNG TIN TÍN DỤNG**  *(ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Phụ lục số 02**

***Mẫu số 01***

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ BÁO CÁO**  Số: ………… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *(Tỉnh, thành phố)…. ngày ……. tháng ……. năm ..* |

**BÁO CÁO CÔNG TÁC AN TOÀN KHO QUỸ**

Kính gửi: .................................................

**PHẦN I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC TIỀN TỆ KHO QUỸ**

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

1. Việc chỉ đạo, hướng dẫn về công tác an toàn kho quỹ

2. Công tác đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế.

3. Công tác quản lý kho quỹ.

4. Công tác phòng chống tiền giả

**II. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

1. Về công tác kiểm tra, ban hành các văn bản hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ

2. Về công tác kiểm đếm, bảo quản tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá

3. Về quản lý kho tiền và vào, ra kho tiền

4. Về bảo vệ trụ sở, kho tiền và nơi giao dịch

5. Tồn tại về kho tiền và hệ thống thiết bị an toàn kho tiền

6. Nguyên nhân tồn tại

**PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TIỀN TỆ, KHO QUỸ NGÂN HÀNG**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |

**Phụ lục số 03**

***Mẫu số 01***

|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ**  Số: ………… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *(Tỉnh, thành phố)…. ngày ……. tháng ……. năm ..* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm của Quỹ bảo toàn**

**(Từ ngày 01/01/…. đến ngày 30/06/….)**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Quản lý Quỹ bảo toàn (số lượng thành viên Ban quản lý Quỹ bảo toàn).

2. Tổng số phí đã thu của Quỹ bảo toàn.

3. Chi phí hoạt động của Quỹ bảo toàn

4. Việc sử dụng để cho vay hỗ trợ các quỹ tín dụng nhân dân khi gặp khó khăn về tài chính, khó khăn chi trả để có thể khắc phục trở lại hoạt động bình thường.

5. Báo cáo việc sử dụng nguồn vốn của Quỹ bảo toàn:

a) Gửi tại ngân hàng hợp tác xã, ngân hàng thương mại theo quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ bảo toàn;

b) Mua trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

***Mẫu số 02***

|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ**  **Số: …………** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *(Tỉnh, thành phố)…. ngày ……. tháng ……. năm ..* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình hoạt động và tình hình tài chính**

**năm trước của Quỹ bảo toàn**

**(Từ ngày 01/01/… đến ngày 31/12/…)**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Quản lý Quỹ bảo toàn (số lượng thành viên Ban quản lý Quỹ bảo toàn)

2. Tổng số phí đã thu của Quỹ bảo toàn:

- Số QTDND đã tham gia đóng phí Quỹ bảo toàn

- Số QTDND chưa tham gia đóng Quỹ bảo toàn

3. Chi phí hoạt động của Quỹ bảo toàn.

4. Cơ chế thu, chi tài chính phụ vụ cho hoạt động của Quỹ bảo toàn.

5. Việc sử dụng để cho vay hỗ trợ các quỹ tín dụng nhân dân khi gặp khó khăn về tài chính, khó khăn chi trả để có thể khắc phục trở lại hoạt động bình thường.

- Số QTDND đề nghị được vay vốn từ Quỹ bảo toàn; Số QTDND đã được xét cho vay từ Quỹ bảo toàn; Mức cho vay hỗ trợ; Thời hạn cho vay hỗ trợ; Lãi suất cho vay hỗ trợ;

- Các biện pháp theo dõi, chấn chỉnh, củng cố hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân được vay hỗ trợ;

- Việc thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của quỹ tín dụng nhân dân được hỗ trợ;

- Xử lý rủi ro đối với các khoản cho vay hỗ trợ không thu hồi được vốn;

6. Việc sử dụng nguồn vốn của Quỹ bảo toàn:

- Gửi tại ngân hàng hợp tác xã, ngân hàng thương mại theo quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ bảo toàn; Lãi suất tiền gửi.

- Mua trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |

***Mẫu số 03***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ**  **Số: …………** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *(Tỉnh, thành phố)…. ngày ……. tháng ……. năm ..* | |
|  |  | |

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ**

**của Ban kiểm soát ngân hàng hợp tác xã về tình hình hoạt động**

**và kết quả tài chính của Quỹ bảo toàn**

**(Từ ngày 01/01/… đến ngày 31/12/…)**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Quản lý Quỹ bảo toàn (số lượng thành viên Ban quản lý Quỹ bảo toàn)

2. Thời gian thực hiện giám sát, kiểm toán nội bộ của Ban kiểm soát Ngân hàng Hợp tác xã về tình hình hoạt động và kết quả tài chính của Quỹ bảo toàn (Tần suất và thời lượng kiểm toán nội bộ)

3. Nội dung và kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ của Ban Kiểm soát Ngân hàng Hợp tác xã về tình hình hoạt động và kết quả tài chính của Quỹ bảo toàn.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |

**Phụ lục số 04**

***Mẫu biểu số 09***

|  |  |
| --- | --- |
| **<TÊN TỔ CHỨC**  **QUẢN LÝ THUÊ BAO>** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO ĐỐI SOÁT DANH SÁCH CHỨNG THƯ SỐ**

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

*Từ ngày (dd/mm/yyyy) đến ngày (dd/mm/yyyy)*

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Cục Công nghệ thông tin)

1. Danh sách chứng thư số chuyên dùng của Ngân hàng Nhà nước và tình trạng sử dụng

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên thuê bao** | **Ngày sinh** | **Mã đơn vị/ chi nhánh** | **Loại nghiệp vụ** | **Định danh ký duyệt** | **Tình trạng sử dụng** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Văn Quân | 02/12/1980 | 01201001 | 8 | 201.quannv | 1 |  |
| 2 | Lê Doãn Giáp | 15/09/1985 | 01201003 | 9 | 201.giapld | 1 |  |
|  | ..... |  |  |  |  |  |  |

2. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

...................................

*......ngày....tháng......năm .....*

|  |  |
| --- | --- |
| **Người lập báo cáo**  *(ghi rõ tên, điện thoại, email)* | **Người đại diện hợp pháp**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

Ghi chú

1. Chỉ gửi danh sách các chứng thư số CÓ THAY ĐỔI so với danh sách chứng thư số đã được NHNN cấp.

2. Danh sách chứng thư số được sắp xếp theo thứ tự tăng dần của mã đơn vị/chi nhánh

3. Cột ”ngày sinh” ghi theo định dạng 8 ký tự (dd/mm/yyyy)

4. Cột ”loại nghiệp vụ”: chỉ ghi các mã nghiệp vụ KHÔNG còn nhu cầu sử dụng

Mã nghiệp vụ tại cột số (4) theo quy định như sau

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên viết tắt loại nghiệp vụ** | **Loại nghiệp vụ** | **Mã nghiệp vụ** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| **I** | **Loại nghiệp vụ đơn lẻ** | | | |
| 1 | TTLNH | Thanh toán liên ngân hàng | 1 |  |
| 2 | OMO | Nghiệp vụ đấu thầu và thị trường mở | 2 |  |
| 3 | BCTK | Báo cáo thống kê | 8 |  |
| 4 | DVC | Dịch vụ công | 16 |  |
| 5 | BCBHTG | Báo cáo bảo hiểm tiền gửi | 32 |  |
| **II** | **Loại nghiệp vụ phức hợp (Mã nghiệp vụ phức hợp có giá trị bằng tổng giá trị mã loại nghiệp vụ đơn lẻ)** | | | |
| 1 | TTLNH, BCTK |  | 9 | 9=1+8 |
| 2 | OMO, BCTK, DVC |  | 26 | 26=2+8+16 |
|  | ..... |  |  |  |

5. Cột ”Tình trạng sử dụng” ghi giá trị số theo quy định như sau:

Tình trạng sử dụng = 1: Chứng thư số đang sử dụng;

Tình trạng sử dụng = 0: Chứng thư số KHÔNG còn nhu cầu sử dụng.

**Phụ lục số 05**

***Mẫu số 01***

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ GIÁM SÁT THANH LÝ**  Số: ....../........ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

*….., ngày ... tháng ... năm ...*

**BÁO CÁO GIÁM SÁT THANH LÝ TÀI SẢN THÁNG ..../......**

I. Tình hình thanh lý tài sản, phân chia tài sản và các vấn đề phát sinh khác

II. Khó khăn, vướng mắc (nếu có)

III. Ý kiến đề xuất

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ TRƯỞNG TỔ GIÁM SÁT THANH LÝ** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |

**Phụ lục số 06**

***Mẫu số 01***

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ SỞ IN ĐÚC TIỀN**  Số: ………… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *(Tỉnh, thành phố)…. ngày ……. tháng ……. năm ..* |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU**

**VÀ SỬ DỤNG HÀNG HÓA CỦA CƠ SỞ IN ĐÚC TIỀN**

**(Kỳ báo cáo: Quý / )**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Cục Phát hành và kho quỹ)

**Phần I. Tình hình nhập khẩu và sử dụng hàng hóa**

1. Số lượng từng chủng loại hàng hóa, nguyên vật liệu đã nhập khẩu trong kỳ báo cáo

2. Số lượng từng chủng loại hàng hóa, nguyên vật liệu đã sử dụng trong kỳ báo cáo

3. Tình hình sử dụng giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước cấp cho cơ sở in đúc tiền để làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa, nguyên vật liệu

**Phần II. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |

**Phụ lục số 07**

***Mẫu số 01***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC TÍN DỤNG**  Số: ........./.......... | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

*….., ngày ... tháng ... năm ...*

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KHẮC PHỤC**

**VIỆC SỞ HỮU CỔ PHẦN VƯỢT GIỚI HẠN QUÝ ... NĂM ...**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt nam

(Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng)

I. Danh sách cổ đông sở hữu tỷ lệ cổ phần vượt giới hạn

II. Kết quả khắc phục tỷ lệ sở hữu cổ phần vượt giới hạn

III. Khó khăn, vướng mắc (nếu có)

IV. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |